

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày: 12-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Võ

Ông Vũ Quang Yên

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Kim Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2022/TLST-HS ngày 01/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 01 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Đình C**, Sinh ngày 16 tháng 10 năm 1987 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 7, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình K, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; Vợ: Vũ Thị S - sinh năm 1988 (Đã ly hôn); Con: Bị can có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại Khu 7, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị T**, Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1974 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 6, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H - (đã chết) và bà Nguyễn Thị L - (Đã chết); Chồng: Phạm Văn H, Sinh năm 1972 (đã chết); Con: Bị can có 03 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2016 bị Công an huyện Thanh Ba xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh nhau”, mức phạt 1.000.000 đồng. Đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại Khu 6, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 20 phút ngày 13/7/2022, tại nơi ở của Nguyễn Đình C, sinh năm 1987, trú tại Khu 7, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện Đoan Hùng đã tiến

hành kiểm tra phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đình C, Nguyễn Ngọc T sinh năm 1991, Nguyễn Văn H sinh năm 1994, Nguyễn Xuân T sinh năm 1984, đều trú tại xã C, huyện Đ và Nguyễn Quang H, sinh năm 1986, trú tại khu 7, xã M, huyện Đ đang đánh bạc dưới hình thức đánh liêng, thắng thua bằng tiền. Thu giữ tại vị trí đánh bạc 52 (năm mươi hai) quân bài tứ lơ khơ, 01 (một) đệm ghế bằng vải, màu nâu, kích thước 55x55cm và số tiền 1.760.000 đồng (Một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng). Tạm giữ của Nguyễn Đình C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart VOS 3.0, màu xanh, lắp sim số 0394.751.543, số IMEI: 351726117146600, tạm giữ của Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart VOS 3.0, màu xanh lắp sim số 0983.052.161, số IMEI 356743101210537 đã qua sử dụng.

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart VOS 3.0, màu xanh, lắp sim số 0394.751.543 của Nguyễn Đình C phát hiện tại ứng dụng Zalo, tên tài khoản “Núi rừng”, đăng ký số điện thoại 0394.751.543 của C có nhiều tin nhắn bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị T, sinh năm 1974, ở khu 6, xã C, huyện Đ. Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Thị T đến để làm việc, quá trình kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, màu trắng bạc, dung lượng 128GB, số IMEI 353288077545766, cài sim số 0373.664.980 của T phát hiện tại mục tin nhắn ứng dụng Zalo, tên “Hạnh T” có nội dung mua số lô, số đề của C. Trong đó, ngày 12/7/2022, tổng số tiền mua số lô điểm, số đề và trúng thưởng của T là 5.610.000 đồng (Năm triệu sáu trăm mười nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Đình C khai nhận: Bản thân C không phải đại lý bán vé lô tô, xổ số. Nhận thấy việc bán số lô, số đề có lợi nhuận nên từ cuối tháng 4 năm 2022, C đã sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart VOS 3.0, màu xanh, lắp sim số 0394.751.543 để bán số lô, số đề cho nhiều người với phương thức cụ thể như sau: Người mua sẽ liên hệ mua số lô số đề với C bằng cách nhắn tin qua tài khoản zalo “Núi rừng” đăng ký bằng số điện thoại 0394.751.543. Số lô điểm là các số tự nhiên có 02 chữ số từ 00 đến 99. Mỗi điểm lô bán với giá 23.000đ. Các số này do người mua tự lựa chọn. Căn cứ để xác định đánh bạc thắng hay thua dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày. Nếu số lô của người chơi trùng với 02 số cuối cùng của 27 giải mở thưởng hàng ngày thì người chơi sẽ thắng được 80.000đ một điểm lô. (Không trúng quá 03 lần). Số đề là số tự nhiên có 02 chữ số từ 00 đến 99, người mua tự lựa chọn mua một hoặc nhiều số, mức tiền mua từng số. Trong ngày mua, nếu số đề đã mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì người mua trúng thưởng. Tỷ lệ thưởng gấp 70 lần số tiền mua số trúng thưởng (1.000 đồng mua số trúng thưởng được trả 70.000 đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ từ ngày 28/4/2022 đến ngày 12/7/2022, Nguyễn Đình C đã nhiều bán số lô, số đề cho nhiều người, cụ thể như sau:

- Ngày 28/4/2022, Nguyễn Đình C bán cho Nguyễn Thị T, số lô 03, 30 = 25 điểm/số; số đề 03, 30 = 50.000đ/số, tổng số tiền là 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). T trúng thưởng số lô 30 được 2.000.000đ (hai triệu đồng). Tổng tiền sử dụng đánh bạc là 3.250.000đ, cả hai đã thanh toán tiền bán số lô, đề và tiền trúng thưởng cho nhau.

- Ngày 04/5/2022, Nguyễn Đình C bán cho Nguyễn Thị T số đề 88 = 200.000đ, số lô 88 = 50 điểm; tổng số tiền mua số lô, số đề là 1.350.000đ (một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng), T không trúng thưởng, đã thanh toán tiền mua số lô, số đề cho C.

- Ngày 28/5/2022, Nguyễn Đình C bán cho Nguyễn Văn L, sinh năm 1966, ở khu 7, xã C, huyện Đ số đề 55, 00 = 30.000đ/số, 64 = 40.000đ, tổng là 100.000đ (một trăm nghìn đồng), L không trúng thưởng, chưa thanh toán tiền mua số đề cho C.

- Ngày 30/5/2022, Nguyễn Đình C bán cho Nguyễn Văn L, sinh năm 1966, ở khu 7, xã C, huyện Đ số đề 33, 32, 23, 28, 82 = 30.000đ/số, 87 = 50.000đ, 83 = 20.000đ, tổng là 220.000đ (hai trăm hai mươi nghìn đồng), L không trúng thưởng, chưa thanh toán tiền cho C.

- Ngày 03/6/2022, Nguyễn Đình C bán cho Nguyễn Thị T số lô 81, 52 = 25 điểm/số = 1.150.000đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), T không trúng thưởng, đã thanh toán tiền mua số lô cho C.

- Ngày 12/7/2022, Nguyễn Đình C bán cho Nguyễn Thị T số lô 55 = 40 điểm; 01, 10, 03 = 30 điểm/số; số đề 21 = 80.000đ, 12, 14 = 70.000đ/số. Tổng tiền mua số lô, số đề trong ngày 12/7/2022 là 3.210.000đ (ba triệu hai trăm mười nghìn đồng). T trúng số lô 10 = 30 điểm = 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Tổng số tiền mua, bán số lô, số đề và tiền trúng thưởng giữa C và T là 5.610.000đ (năm triệu sáu trăm mười nghìn đồng). Cả hai đã thanh toán tiền mua số lô, số đề và tiền trúng thưởng cho nhau

Xét thấy số tiền mà Nguyễn Đình C và Nguyễn Thị T sử dụng để đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô số đề ngày 12/7/2022 đã đủ cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS, ngày 24/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đình C và Nguyễn Thị T về hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về vật chứng:

+ Tạm giữ của Nguyễn Đình C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart VOS 3.0, màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI: 351726117146600, lắp sim số 0394.751.543. Tạm giữ của Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, màu trắng bạc, dung lượng 128GB, cài sim số 0373.664.980, số IMEI 353288077545766 đã qua sử dụng. Đây là chiếc điện thoại di động của T và C sử dụng để nhắn tin trao đổi mua số lô, số đề;

+ Tạm giữ số tiền: 5.610.000 đồng (Năm triệu sáu trăm mười nghìn đồng). Trong đó tạm giữ của Nguyễn Đình C số tiền 3.210.000 đồng (Ba triệu hai trăm mười nghìn đồng), tạm giữ của Nguyễn Thị T số tiền 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Đây là số tiền bán số lô, số đề và tiền trúng thưởng giữa C và T ngày 12/7/2022.

Tại bản Cáo trạng số: 68/CT-VKS-ĐH ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo: Nguyễn Đình C, Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật

hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình C 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 3.210.000 đồng (Ba triệu hai trăm mười nghìn đồng) của Nguyễn Đình C , số tiền 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) tạm giữ của Nguyễn Thị T, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart VOS 3.0, màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI: 351726117146600 của Nguyễn Đình C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, màu trắng bạc, dung lượng 128GB, số IMEI 353288077545766 đã qua sử dụng của Nguyễn Thị T.

Tịch thu tiêu hủy sim số 0373.664.980 và sim số 0394.751.543.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, đối tượng ghi số lô, số đề, thời gian, địa điểm, vật chứng cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 12/7/2022, tại nhà ở của mình thuộc Khu 7, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Đình C đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại với Nguyễn Thị T với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.610.000 đồng (Năm triệu sáu trăm mười nghìn đồng). Trong đó số tiền mua số lô, số đề của T là 3.210.000 đồng (Ba triệu hai trăm mười nghìn đồng), số tiền trúng thưởng C trả cho T là 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Vì vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc loại tội ít nghiêm trọng. Nhân thân các bị cáo không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo. Các bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự: Các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt bị cáo hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[5]. Đối với hành vi mua bán số lô số đề của Nguyễn Đình C với Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L vào các ngày 28/4/2022, 04/5/2022, 28/5/2022, 30/5/2022, 03/6/2022. Số tiền sử dụng để đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng. Cả C, T và L là người chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, do đó CQĐT không xem xét xử lý về hình sự đối với hành vi đánh bạc trong những ngày này mà chuyển Công an huyện Đoan Hùng xem xét xử lý hành chính là phù hợp.

[6]. Đối với hành vi sử dụng số tiền 1.760.000đ (một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) đánh bạc dưới hình thức đánh liêng của Nguyễn Đình C, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Quang H ngày 13/7/2022, do số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000đ, các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên CQĐT không xem xét xử lý về hình sự mà chuyển Công an huyện Đoan Hùng xử lý hành chính là phù hợp.

[7]. Đối với hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô số đề của Nguyễn Thị Thu H và Nguyễn Văn H trong các ngày 03/7/2022 và 04/7/2022, với số tiền sử dụng đánh bạc lần lượt là 3.800.000 đồng và 4.230.000 đồng. Nguyễn Thị Thu H và Nguyễn Văn H là người chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, do đó CQĐT không xem xét xử lý về hình sự mà chuyển Công an huyện Đoan Hùng xử lý hành chính là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng:

[8.1]. Xét thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart VOS 3.0, màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI: 351726117146600 của Nguyễn Đình C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, màu trắng bạc, dung lượng 128GB, số IMEI 353288077545766 đã qua sử dụng của Nguyễn Thị T: Đây là chiếc điện thoại di động của T và C sử dụng để nhắn tin trao đổi mua số lô, số đề. Vì vậy cần tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[8.2]. 02 sim điện thoại số 0373.664.980 và số 0394.751.543 bị cáo C và T sử dụng để mua bán số lô số đề nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp .

[8.3]. Xét thấy số tiền 5.610.000 đồng (Năm triệu sáu trăm mười nghìn đồng). Trong đó số tiền của Nguyễn Đình C là 3.210.000 đồng (Ba triệu hai trăm mười nghìn đồng), của Nguyễn Thị T là 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Đây là số tiền bán số lô, số đề và tiền trúng thưởng giữa C và T ngày 12/7/2022. Vì vậy, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án. Giao bị cáo cho UBND xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án. Giao bị cáo cho UBND xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

- Khấu trừ thu nhập: Không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

- Các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 3.210.000 đồng (Ba triệu hai trăm mười nghìn đồng) của Nguyễn Đình C, số tiền 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) tạm giữ của Nguyễn Thị T, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- Tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart VOS 3.0, màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI: 351726117146600 của Nguyễn Đình C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, màu trắng bạc, dung lượng 128GB, số IMEI 353288077545766 đã qua sử dụng của Nguyễn Thị T.

- Tịch thu tiêu hủy sim số 0373.664.980 và sim số 0394.751.543.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- UBND xã;
- L: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khanh